

ĐỔI MỚI TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

■ TS. VĂN TẮT THU (*)

Trong thời gian qua, Đảng ta có nhiều nghị quyết về xây dựng, hoàn thiện nhà nước, về cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của nhà nước. Song, năng lực quản lý điều hành của bộ máy nhà nước ta chưa ngang tầm với đòi hỏi của thời kỳ mới.

Để Nhà nước giữ được vai trò trụ cột của hệ thống chính trị, công cụ đắc lực thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, chỗ dựa cho kinh tế xã hội phát triển, cần thiết phải đổi mới tổ chức bộ máy để nó đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu, nhiệm vụ mới đặt ra. Trong bài viết này, chúng tôi nêu một vài suy nghĩ của mình về đổi mới tổ chức bộ máy Nhà nước đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền, xây dựng nền kinh tế thị trường.

1. Đổi mới kiện toàn bộ máy Nhà nước theo tinh thần các Nghị quyết của Đảng

Đổi mới, kiện toàn bộ máy nhà nước hiện nay phải theo 4 quan điểm chỉ đạo việc đổi mới, kiện toàn bộ máy của hệ thống chính trị:

Một là, việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy phải phù hợp với đặc điểm của hệ thống chính trị nước ta vận hành theo cơ chế "Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ" do một đảng duy nhất lãnh đạo; phù hợp với đặc điểm của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập kinh tế quốc tế và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng.

(*) *Viện trưởng Viện Khoa học Tổ chức Nhà Nước - Bộ Nội vụ*

Hai là, kiện toàn tổ chức bộ máy phải nhằm bảo đảm các cơ quan trong hệ thống chính trị hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, tinh gọn, khắc phục tình trạng quan liêu, trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ hoặc tổ chức không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của mỗi tổ chức, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị.

Ba là, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan Đảng và cơ quan Nhà nước phải bảo đảm tính đồng bộ, hệ thống, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị nước ta. Vừa xây dựng các cơ quan của Đảng vững mạnh, đủ sức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, vừa phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên trong các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội làm tham mưu cho Đảng.

Bốn là, đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy phải vừa kế thừa những thành quả, kinh nghiệm đã đạt được, vừa đáp ứng yêu cầu của tiến trình đổi mới đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế (1).

2. Đổi mới nhận thức về vai trò, chức năng của Nhà nước trong điều kiện mới

Trước hết cần phải nhận thức đúng, nhận thức đầy đủ vai trò, chức năng của Nhà nước trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền và trong nền kinh tế thị trường. Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân là Nhà nước với lý tưởng dân chủ, nhân đạo và công bằng nhất, trong đó nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực. Pháp luật thực sự bắt nguồn từ nhân dân, của nhân dân và phục vụ nhân dân. Mọi mặt tổ

chức và hoạt động của Nhà nước đều đặt trên cơ sở pháp luật, chịu sự quản lý thống nhất của pháp luật. Pháp luật là tối thượng, Nhà nước không thể đứng trên hay đứng ngoài pháp luật, Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, Nhà nước và công dân bình đẳng trước pháp luật. Trong nền kinh tế thị trường hiện đại, Nhà nước với tư cách là cơ quan quyền lực chính trị tối cao của một quốc gia, tác động vào thị trường như một chủ thể quản lý, mặt khác là một chủ thể hoạt động kinh tế. Có thể nói, Nhà nước hiện đại có chức năng ngày càng quan trọng trong nền kinh tế thị trường, đó là các chức năng quản lý nhà nước về kinh tế; điều tiết nền kinh tế, khắc phục những hạn chế của nền kinh tế thị trường... Nhà nước với các nhiệm vụ: tạo lập môi trường pháp lý lành mạnh cho hoạt động của nền kinh tế thị trường; hoạch định các chính sách kinh tế, điều tiết kinh tế, bảo đảm các dịch vụ công cộng; bảo đảm xã hội, bảo vệ những người dễ bị tổn thương; phối hợp với các thể chế quốc tế, tạo thuận lợi cho mở cửa và hội nhập, hạn chế bất công, tiêu cực trong quá trình quốc tế hoá, toàn cầu hoá nền kinh tế; bảo vệ môi trường sinh thái. Tình trạng thiếu vắng pháp luật là mảnh đất tốt cho tội phạm tham nhũng và tính vô chính phủ. Việc làm ra các bộ luật là công việc thuộc độc quyền của Nhà nước, không thay đổi từ khi có Nhà nước đến nay. Đây cũng là nhiệm vụ căn bản nhất, không ai phủ nhận được của Nhà nước trong kinh tế thị trường. Thực chất của vấn đề thể chế, Nhà nước là trật tự pháp quyền, là pháp luật hoá các "quyền" của Nhà nước, các chủ thể kinh tế và công dân, tức là xây dựng Nhà nước pháp quyền. Một Nhà nước có thể đáp ứng được yêu cầu của nền kinh tế thị trường chỉ có thể là một Nhà nước pháp quyền.

Ở đây cũng cần phải khẳng định rằng nói đến vai trò Nhà nước trong nền kinh tế thị trường chủ yếu phải nói đến chức năng quản lý Nhà nước nền kinh tế của các Chính phủ. Tóm lại, không thể có sự phát triển kinh tế xã hội và bền vững mà không có một nhà nước hoạt động có hiệu quả. Nhà nước phải trở thành

trung tâm của sự phát triển kinh tế, xã hội, Nhà nước xây dựng và ban hành thể chế, tạo ra hành lang pháp lý và các chế độ, chính sách thông thoáng cho kinh tế - xã hội phát triển. Nhà nước phải trở thành người cộng sự, người tạo điều kiện cho kinh tế - xã hội phát triển, Nhà nước phải hoạt động để bổ sung cho các thị trường chứ không phải thay thế các thị trường.

Ngoài ra cần nhận thức đúng bản chất Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

Nhà nước của dân nghĩa là Nhà nước trong đó tất cả quyền lực thuộc về nhân dân, nhân dân là chủ thể cao nhất, duy nhất của quyền lực Nhà nước, Nhà nước do dân, nghĩa là Nhà nước do nhân dân dựng lên, nhân dân là cuội nguồn của Nhà nước. Vì Nhà nước của dân nên việc xây dựng và quản lý Nhà nước phải do nhân dân đảm nhận, nhân dân quyết định. "Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong". Nhà nước vì dân nghĩa là Nhà nước ra đời, tồn tại và phát triển không ngoài mục đích phục vụ nhân dân, Nhà nước với tính chất là công cụ đặc lực để nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình, là công cụ hữu hiệu để nhân dân xây dựng và bảo vệ đất nước mình.

Nhà nước của dân, do dân, vì dân không có nghĩa là Nhà nước làm cho dân, làm thay dân tất cả mà ở chỗ Nhà nước "cầm cân nảy mực", Nhà nước giữ gìn kỷ cương phép nước, thực hiện công bằng công lý. Nhà nước không can thiệp sâu vào các lĩnh vực hoạt động cụ thể của dân. Nhà nước chỉ làm những việc tự dân không làm được, những việc dân làm được Nhà nước phải tạo môi trường, tạo điều kiện cho dân làm. Và điều quan trọng là Nhà nước phải bảo đảm được quyền làm chủ của nhân dân để phát huy được tinh sáng tạo, sức mạnh của dân, để nhân dân thực sự là người chủ đất nước mình, được làm tất cả những gì mà luật pháp không cấm, được cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Trong xây dựng Nhà nước phải coi dân là gốc, phải lấy mục đích phục vụ nhân dân là cao hơn tất cả. Phải chuyển đổi nhận thức từ Nhà nước

cai trị thành Nhà nước phục vụ nhân dân.

Cuối cùng là nhận thức đúng vấn đề phân công quyền lực trong tổ chức bộ máy Nhà nước.

Trong giai đoạn hiện nay, kiến tạo bộ máy quyền lực Nhà nước phải quán triệt một cách sâu sắc quyền lực Nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Nhà nước trong thực hiện 3 quyền "lập pháp, hành pháp và tư pháp". Trong thực tiễn tổ chức bộ máy Nhà nước cần nhận thức đúng và đầy đủ rằng quyền lực Nhà nước gồm ba quyền: lập pháp, hành pháp và tư pháp. Ba quyền này tồn tại trong một thực thể thống nhất. Phải thấy được tính thống nhất và tập trung quyền lực Nhà nước được quy định bởi nguyên tắc "tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân", nhân dân là chủ thể duy nhất và tối cao của quyền lực Nhà nước, nhân dân là cội nguồn của quyền lực Nhà nước, không thể có một cơ quan Nhà nước nào được phép độc quyền trong quan hệ quyền lực. Khẳng định quyền lực Nhà nước là tập trung và thống nhất không có nghĩa là có một cơ quan Nhà nước nào đó tập trung tất cả quyền lực về tay mình. Hiến pháp năm 1992 ghi rõ: Quốc hội là cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất; Chính phủ là cơ quan hành chính cao nhất, Tòa án nhân dân là cơ quan xét xử, rõ ràng là mỗi cơ quan nêu trên đều có địa vị pháp lý riêng, có chức năng riêng và có mối liên hệ hữu cơ ràng buộc lẫn nhau. Ở đây cũng phải nhận thức đầy đủ rằng sự phân công quyền lực Nhà nước giữa các cơ quan tối cao trong điều kiện hiện nay không mang tính tuyệt đối, phải coi trọng tính độc lập tương đối ba bộ phận cấu thành của thực thể quyền lực Nhà nước thống nhất. Cần phải nhận thức rằng tổ chức Nhà nước hay tổ chức bộ máy nhà nước suy cho cùng cũng là một lĩnh vực khoa học mà nguồn gốc của nó là tổ chức khoa học lao động, quyền lực. Xét về thực chất lập pháp, hành pháp và tư pháp là sự phân công lao động quyền lực, sự phân công có cơ sở khoa học làm cho bộ máy Nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Sự phân công khoa học chính là ở chỗ xác định rõ chức năng,

nhiệm vụ, mối liên hệ và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Nhà nước trong việc thực thi ba quyền đó. Và cải cách bộ máy Nhà nước hiện nay không có nghĩa là phải quy định lại các thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước có vị trí cao nhất, mà ở chỗ phải hoàn thiện tổ chức của các cơ quan này để chúng hoạt động có hiệu lực, hiệu quả đúng theo thẩm quyền và trách nhiệm như Hiến pháp đã quy định.

3. Các định hướng kiện toàn bộ máy nhà nước trong điều kiện mới

a. Nâng cao chất lượng hoạt động và kiện toàn tổ chức Quốc hội

Hiến pháp năm 1992 quy định: "Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập hiến, lập pháp". Như vậy Quốc hội là cơ quan làm luật, sản phẩm chủ yếu của Quốc hội là luật và đạo luật. Hoàn thiện tổ chức nâng cao vai trò và vị thế của Quốc hội trong bộ máy Nhà nước hiện nay không có nghĩa tăng thêm thẩm quyền cho Quốc hội mà ở chỗ tăng cường năng lực làm luật của Quốc hội và của các đại biểu Quốc hội. Có nghĩa là phải "nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động lập pháp" làm sao cho "các luật ban hành bảo đảm tính khả thi, dễ hiểu, quy định cụ thể, để giảm bớt tình trạng phải chờ đợi quá nhiều văn bản hướng dẫn mới thì hành được". Trong làm luật phải không ngừng nâng cao trình độ lập pháp, lập quy, phải luôn luôn ý thức rằng pháp luật không thể cao hơn hay thấp hơn trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, phải bảo đảm tính thống nhất và tính khách quan của các quy phạm pháp luật. Hiện nay chúng ta thiếu rất nhiều luật để quản lý và điều hành đất nước nên mục tiêu đặt ra "phấn đấu trong một thời gian nhất định Nhà nước có thể quản lý đất nước chủ yếu bằng các đạo luật". Đối mới hơn nữa quy trình xây dựng luật; giảm mạnh việc ban hành Pháp lệnh; khắc phục tình trạng ban hành luật khung, hạn chế tối đa luật phải chờ văn bản hướng dẫn thi hành. Các văn bản pháp luật ban hành phải

quán triệt tinh thần đẩy mạnh cải cách hành chính; quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; hạn chế tối đa việc quy định về tổ chức bộ máy ngay trong các luật chuyên ngành và quy định thủ tục hành chính phức tạp, gây phiền hà cho doanh - dân.

Đồng thời với việc nâng cao chất lượng hoạt động lập pháp, phải bảo đảm cho Quốc hội có đầy đủ năng lực thực hiện quyền quyết định ngân sách Nhà nước, xem xét quyết định một cách thực chất các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình quốc gia, các dự án đầu tư lớn cũng như các vấn đề quan trọng về tổ chức bộ máy và nhân sự. Nâng cao năng lực và chất lượng giám sát của Quốc hội, xác định rõ cơ chế giám sát của Quốc hội đối với Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ; đổi mới việc xem xét báo cáo công tác và việc trả lời chất vấn của Chính phủ, của Tòa án nhân dân Tối cao và Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao. Cần đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội, phải chuyển từ một Quốc hội bán chuyên trách, hoạt động theo kỳ họp ngắn ngày sang một Quốc hội chuyên trách, họp thường xuyên, dài ngày; từ một Quốc hội tham luận sang một Quốc hội tranh luận, tức là phải nâng cao chất lượng các kỳ họp Quốc hội. Hiện nay, tổ chức bộ máy của Quốc hội gồm có Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội (có 9 Ủy ban là: Pháp luật; Đối ngoại; Tư pháp; Kinh tế; Tài chính - Ngân sách; Quốc phòng và An ninh; về các vấn đề xã hội; Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng; Khoa học, Công nghệ và Môi trường). Trước hết cần đổi mới tổ chức và hoạt động của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội, tổ chức lại một số Ủy ban của Quốc hội theo hướng chuyên sâu hơn; tăng thêm các thành viên chuyên trách, cải tiến lề lối làm việc của các Ủy ban. Hoàn thiện quy chế bầu cử nhằm nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội; đề cao vai trò và trách nhiệm của từng đại biểu Quốc hội.

Nâng cao chất lượng hoạt động của đại biểu Quốc hội, của Hội đồng Dân tộc, của các Ủy

ban và của các đoàn đại biểu Quốc hội. Theo hướng này, cần tăng số lượng thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bố trí Ủy viên Thường vụ Quốc hội kiêm Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Chủ nhiệm các Ủy ban và Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội. Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban có khoảng 30 thành viên, trong đó có 40-50% đại biểu hoạt động chuyên trách, một nửa ở Trung ương và một nửa ở địa phương.

b. Tiếp tục kiện toàn bộ máy của Chính phủ
Chính phủ là cơ quan chấp hành của Quốc hội, cơ quan hành chính Nhà nước cao nhất. Chính phủ với tính cách là cơ quan đứng đầu nền hành chính quốc gia, có vị trí đặc biệt quan trọng. Một nền hành chính mạnh mẽ phải được bắt đầu từ một Chính phủ mạnh. Chính phủ và bộ máy hành chính Nhà nước thống nhất quản lý việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng an ninh và đối ngoại theo đúng chức năng, thẩm quyền theo luật định.

Trong điều kiện chuyển từ cơ chế kế hoạch hoá tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, chức năng quản lý Nhà nước của Chính phủ và bộ máy hành chính Nhà nước mang những nội dung mới mẻ, phức tạp, đòi hỏi phải chuyển biến nhận thức và hoạt động quản lý cho phù hợp. Muốn đất nước mạnh phải có hệ thống các cơ quan hành pháp hay hành chính mạnh. Hành pháp là chấp hành pháp luật, là chỉ huy, điều hành công việc và quản lý đất nước, hành pháp phải có thực quyền, hành pháp mạnh là hành pháp có bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả cao, nhanh nhạy, thông suốt, đủ sức đương đầu với những thách thức và vận hội của đất nước, biết tận dụng thời cơ đưa đất nước tiến lên. Do đó Chính phủ phải có quyền hạn rộng rãi và thực sự làm chủ quyền hành pháp trên toàn bộ lãnh thổ quốc gia. Quyền hành pháp được tập trung và thống nhất trong tay Chính phủ và Chính phủ đứng đầu là Thủ tướng, phải chịu trách nhiệm trước nhân dân về việc thực thi quyền hành pháp của mình.

Từ nhận thức như vậy, cần "đẩy mạnh cải

cách hành chính, đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng xây dựng hệ thống cơ quan hành pháp thống nhất, thông suốt, hiện đại, đúng với vai trò là cơ quan hành chính cao nhất". Chính phủ tập trung thực hiện tốt hơn nữa chức năng quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực mà pháp luật đã quy định. Xác định rõ phạm vi và nội dung quản lý nhà nước về kinh tế, xã hội, phù hợp với yêu cầu phát triển. Tập trung làm tốt việc hoạch định thể chế, cơ chế, chính sách xây dựng giải pháp, bảo đảm các cân đối lớn và ổn định kinh tế vĩ mô cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho các hoạt động kinh tế - xã hội. Xây dựng chiến lược quy hoạch, kế hoạch và nâng cao năng lực chỉ đạo tổ chức thực hiện, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra. Xác định rõ phạm vi và nội dung quản lý Nhà nước của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Đẩy mạnh sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp nhà nước trọng tâm là cổ phần hoá; thu hẹp và tiến tới bỏ chức năng đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước của các bộ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Làm rõ chức năng quản lý nhà nước của cơ quan hành chính và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị sự nghiệp, phân cấp mạnh cho các đơn vị sự nghiệp về sử dụng ngân sách, kinh phí, tuyển dụng và bổ nhiệm cán bộ. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công.

Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khoá XII gồm có Thủ tướng, 5 Phó Thủ tướng (1 Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, 1 Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo), 18 Bộ trưởng và 4 thủ trưởng cơ quan ngang bộ, tổng số thành viên Chính phủ là 26. Cơ cấu tổ chức của Chính phủ gồm 18 bộ, 4 cơ quan ngang bộ và 8 cơ quan thuộc Chính phủ.

Cần tiếp tục kiện toàn bộ máy của Chính phủ theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, giảm bớt đầu mối trực thuộc Chính phủ, đưa một số cơ quan làm chức năng quản lý Nhà nước thuộc Chính phủ về các bộ quản lý. Bộ tập trung làm tốt chức năng chủ yếu là xây dựng

thể chế, luật pháp, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển đối với các lĩnh vực được phân công; tổ chức chỉ đạo việc thực hiện và đôn đốc kiểm tra, thanh tra việc chấp hành. Cơ cấu bên trong của các bộ phải được sắp xếp hợp lý, bỏ cấp trung gian, giảm tầng nấc, thủ tục, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, tránh chồng chéo, nâng cao trách nhiệm của từng bộ phận và đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện công việc. Song song với việc kiện toàn bộ máy của Chính phủ phải kiện toàn bộ máy chính quyền các cấp trên cơ sở xác định rõ phân cấp trách nhiệm và thẩm quyền giữa Trung ương và địa phương, theo hướng tăng cường quản lý tập trung của Trung ương trên các lĩnh vực bảo đảm chủ quyền, an ninh quốc gia, pháp luật kỷ cương thống nhất và sự phát triển công bằng, ổn định, đồng thời phân cấp mạnh mẽ cho các địa phương về các lĩnh vực khác kết hợp hài hoà lợi ích toàn cục với lợi ích cục bộ. Để việc phân cấp thẩm quyền và trách nhiệm giữa Trung ương và các cấp chính quyền địa phương được rành mạch, cần xác định rõ nội dung cụ thể của quản lý Nhà nước theo ngành dọc và theo lãnh thổ. Xác định những lĩnh vực Trung ương cần tập trung quản lý theo ngành dọc và những lĩnh vực có thể và cần phải phân cấp cho các cấp chính quyền địa phương. Và việc phân cấp phải theo nguyên tắc "việc nào, cấp nào giải quyết sát với thực tế, có điều kiện thực hiện tốt hơn, hiệu quả hơn thì phân cấp cho cấp đó" để phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi cấp. Vấn đề phân định phân cấp rõ thẩm quyền, trách nhiệm cũng như chức năng, nhiệm vụ giữa các ngành, các cấp, các cơ quan là vấn đề cơ bản, là điều kiện tiên quyết của việc cải cách xây dựng bộ máy hành chính Nhà nước tinh gọn, thông suốt, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

Xây dựng và đưa vào thực hiện quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp, trên cơ sở đó ấn định cơ bản các đơn vị hành chính ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã. Xác định rõ vị trí, trách nhiệm của chính quyền địa phương trong hệ thống cơ quan nhà nước. Chính quyền địa

phương được xây dựng, tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc nhà nước đơn nhất, quyền lực Nhà nước là thống nhất. Kiện toàn thống nhất hệ thống các cơ quan chuyên môn của các cấp chính quyền. Tổ chức hợp lý chính quyền địa phương, phân biệt rõ những khác biệt giữa chính quyền nông thôn và chính quyền đô thị. Thực hiện thí điểm việc không tổ chức HĐND ở cấp huyện, quận, phường. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tập trung dân chủ và chế độ thủ trưởng trong các cơ quan hành chính.

Cần tiếp tục kiện toàn tổ chức chính quyền cơ sở (cấp xã, thị trấn). Cấp xã là cộng đồng dân cư tự quản, phải tôn trọng truyền thống làng xã Việt Nam. Cần phát huy dân chủ trực tiếp ở cấp xã, nghiên cứu để dân bầu trực tiếp Chủ tịch UBND xã và quyết định những vấn đề có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ thiết thực của người dân và phát triển của cộng đồng dân cư làng xã.

c. Đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp ở nước ta cơ quan tư pháp gồm: Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân. Hệ thống các cơ quan tư pháp có trách nhiệm giữ gìn pháp luật, bảo đảm quyền công dân, công bằng xã hội và công lý. Nó có khả năng kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quyền lực Nhà nước. Hoạt động của các cơ quan tư pháp nhằm đấu tranh nghiêm trị các tội chống Tổ quốc, tội chống chế độ, tội tham nhũng và các tội hình sự khác, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Yêu cầu ổn định chính trị đòi hỏi các cơ quan bảo vệ pháp luật phải kiên quyết xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần tạo ra một trật tự pháp luật, một môi trường sống có kỷ cương, lành mạnh và an toàn đối với mỗi người dân và toàn xã hội. Cải cách tư pháp trước hết phải kiện toàn hệ thống các toà án, mà cốt lõi của nó là phải bảo đảm tính độc lập xét xử của thẩm phán và hội thẩm nhân dân. Toà án xét xử độc lập và chỉ tuân thủ theo pháp luật. Thực hiện nguyên tắc hai cấp xét xử, bỏ thủ tục xét xử sơ chung thẩm của Toà án nhân dân Tối cao và Toà án Quân sự Trung ương. Mở rộng thẩm quyền xét xử sơ thẩm các vụ án dân sự, hình

sự cho Toà án nhân dân cấp huyện, quận. Tích cực chuẩn bị để lập Toà án khu vực. Đầu tư để nâng cao chất lượng và năng lực của đội ngũ các thẩm phán ở cấp này. Đẩy mạnh việc thực hiện chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 theo tinh thần và nội dung Nghị quyết số 49/NQ-TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị, cải cách tư pháp khẩn trương và đồng bộ; lấy cải cách hoạt động xét xử làm trọng tâm; ban hành quy định cụ thể thực hiện cơ chế công tố gắn với hoạt động điều tra. Xây dựng cơ chế phán quyết về những vi phạm Hiến pháp trong hoạt động lập pháp, hành pháp và tư pháp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các cơ quan tư pháp; mở rộng thẩm quyền xét xử của Toà án đối với các khiếu kiện hành chính. Đổi mới quy trình, thủ tục giải quyết công việc của các Toà án. Nâng cao phẩm chất, năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ cơ quan tư pháp các cấp để đủ sức phát hiện, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các loại tội phạm và giải quyết tranh chấp phát sinh trong xã hội, nhất là ở cấp sơ thẩm, đáp ứng yêu cầu của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Cùng với việc kiện toàn hệ thống toà án, phải nâng cao chất lượng hoạt động của Viện Kiểm sát, tập trung làm tốt chức năng công tố và kiểm soát hoạt động tư pháp, sắp xếp lại các cơ quan điều tra theo hướng gọn đầu mối, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm sự thống nhất trong phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, bảo đảm quyền dân chủ và sự an toàn của công dân. Trong một xã hội dân chủ, cần thiết phải tăng cường tổ chức luật sư, các tổ chức tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý. Cần phải tạo điều kiện để phát triển nhanh các tổ chức hỗ trợ tư pháp, phục vụ trực tiếp cho hoạt động của các cơ quan tư pháp, đồng thời làm chỗ dựa cho nhân dân và các doanh nghiệp tiếp cận với hệ thống tư pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nhân theo quy định của pháp luật.

Ghi chú:

(1) Xem Văn kiện Hội nghị lần thứ tư - Ban Chấp hành Trung ương khoá X, NXB Chính trị Quốc gia, Trang 26-28.